

S : 89/2022/Q ST-HNG

Hà Trung, ngày 16 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THU NHẬP TÌNH LY HÔN
VÀ SẴN THU NHẬP CÁC NGƯỜI**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ vào Điều 212; 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ dân sự thụ lý số 144/2022/TLST-HNG ngày 18 tháng 10 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thu nhập tình ly hôn, giám định giám định gia tài sau đây:

Người yêu cầu giám định vụ dân sự :

1. Anh Lê Văn T - Sinh năm 1983.
 2. Chị Nguyễn Thị Bích T - Sinh năm 1990.
- Cùng địa chỉ : Thôn T, xã L, huyện H, tỉnh T.

NHÂN NHÂN CÁC ÁN:

[1]. Về hôn nhân: Anh Lê Văn T và chị Nguyễn Thị Bích T kết hôn trên cơ sở tự nguyện và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh T vào ngày 15/4/2013. Anh T và chị T chung sống với nhau đến tháng 3 năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không hợp, về mặt quan hệ tình dục. Ngày 11/10/2022 xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh, chị có yêu cầu thu nhập tình ly hôn. Nay anh T, chị T không thay đổi ý kiến và nhờ Tòa án công nhận thu nhập tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Anh Lê Văn T và chị Nguyễn Thị Bích T có con chung và có 01 con chung, cháu tên là Lê Phụng Th, sinh ngày 04/02/2014. Anh T và chị T có con chung, chị T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phụng Th, anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị T mỗi tháng 1.000.000 (một triệu đồng), thời hạn cấp dưỡng nuôi con tính từ tháng 11 năm 2022 cho đến khi cháu Phụng Th 18 tuổi.

[3] Về tài sản chung: Anh T và chị T không yêu cầu Tòa án giám định.

[4]. Về lệ phí: Anh T và chị T có con chung, chị T là người chịu lệ phí thủ tục.

[5]. Về thu nhập tình ly hôn và thỏa thuận các anh Lê Văn T và chị Nguyễn Thị Bích T có ghi trong Biên bản hòa giải toàn thể không thành ngày 08 tháng 11 năm

2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều ước mà cả luật, không trái với
cộng xã hội.

Ấn tại thị trấn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải hoàn toàn không
thành, không có người nào thay đổi ý kiến và sẵn sàng thỏa thuận.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thu nhận tình lý hôn nhân và thỏa thuận các người có liên quan
sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thu nhận tình lý hôn nhân giữa: anh Lê Văn T và
chị Nguyễn Thị Bích T.

- Về con chung: Anh Lê Văn T và chị Nguyễn Thị Bích T thỏa thuận và cùng
có 01 con chung, cháu tên là Lê Phụng Th, sinh ngày 04/02/2014. Anh T và chị T
thỏa thuận, chị T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phụng Th, anh T có nghĩa vụ cấp
dưỡng nuôi con chung cùng chị T mỗi tháng 1.000.000 (một triệu đồng), thời hạn
cấp dưỡng nuôi con tính từ tháng 11 năm 2022 cho đến khi cháu Phụng Th 18
tuổi.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai cản trở. Anh T
không có lợi dụng vị trí thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc
trông nom, chăm sóc, giáo dục con của chị T.

- Về tài sản chung: Anh Lê Văn T và chị Nguyễn Thị Bích T không yêu cầu
Toà án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị Bích T chịu 300.000 đồng tiền lệ phí giải
quyết việc dân sự sơ thẩm, nếu người trả vào sổ thì tiền lệ phí chị T đã nộp là
300.000 đồng theo biên lai thu số AA/2021/0004411 ngày 17/10/2022 của Chi cục
Thi hành án dân sự huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa, chị Nguyễn Thị Bích T đã nộp
tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không
bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

Trường hợp quyết định được thi hành theo điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì
người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận
thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi
hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thi
hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nội dung:

- TAND tỉnh Thanh Hóa.
- VKSND huyện Hà Trung;
- Chi cục THADS huyện Hà Trung;
- Cơ quan thẩm định vị công ký kết hôn;
- Các người.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thanh Hùng